Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPÔT LÉGAL
LA VOIX DU PEUPLE
LE DIRECTEUR-GÉRANT
H. T. Kháng

NĂM THỨ SÁU SỐ 490 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年四月廿三日 — NGÀY THỨ BẢY 28 MAI 1932

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương - nghị trước.

TIẾNG-DÂN 音 民

La Voix du Peuple

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BẢO-QUÁN
Số 173, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Sự nghèo nàn không phải là một nét xấu.
(Pauvreté n'est pas vice).

TRẠNG-HUỐNG LAO-ĐỘNG Ở XỨ TA

Ở trong xã hội giai cấp và chui núp dưới chánh thể chuyên chế, cái hạng bình dân đã không vào ngạch ngữ nào rồi; huống trong đám bình dân lại sa xuống một bậc nữa đến cái hầm lao động, thì còn ai đếm xỉa gì đến (trong bình dân mà hạng giàu cũng có nhiều quyền lợi khác). Ấy là thói quen bên phương Đông ta, do học thuyết chế độ tập tục tạo thành, mà đến ngày nay vẫn còn. Thử hỏi ruộng kia ai cày, vải kia ai dệt, bao nhiêu công khó như củi rừng cá biển, cùng vật liệu gì gì, ai đi tìm kiếm khuân vác về cho mình dùng? Tất ai cũng phải nhận là nhờ sức hạng lao động kia. Mà thử xét cách đối đãi với họ ra thế nào, thì ai cũng mỉa mai là bọn tay lấm chưn bùn, áo tơi quần rách, gia cho cái tiếng «cu-li» mà không có chút gì để ý đến cái khổ của họ. Đạo đời khinh bạc đến thế là cùng!

Tuy vậy, cái bờ giai cấp phân biệt ra hạng nầy hạng nọ là toàn do nhân tạo mà không phải tự trời sinh ra. Trời đã phú cho người ai cũng đồng một quan năng như nhau, tất nhiên phú cho quyền lợi như nhau, sở dĩ có cuộc bất bình nói trên, chẳng qua theo từng thời đại mà dời dời dần dần, chớ không phải là cái luật vĩnh viễn. Vì thế mà cuộc đời mỗi ngày mỗi khác dần. Nghiệm xem phong triều và thế lực hạng lao động toàn cả thế giới vào khoảng gần đây thì đủ rõ:

Lao động ở xứ ta như trên đã nói, thì là hạng người không ai kể vào đâu cả, thế mà trong khoảng vài ba mươi năm nay, ở các xứ văn minh, không có vấn đề gì quan hệ lớn lao hơn vấn đề lao động. Nào là lao động thần thánh, lao động chức nghiệp, cho đến lao tư hợp tác... không những các nhà lao động tự biết quyền lợi nghĩa vụ của mình mà cùng nhau bảo thủ khoách trương, không ai đè nén, mà các nhà tư bản, các nhà chánh trị, cũng ngày đêm lo tìm cách điều hòa. Lao động nào có phải là hạng người bỏ đi như người mình lâu nay đã tưởng lầm đâu! Nay ta thử xét tình trạng lao động ở xứ ta ra thế nào?

Ai là người sinh trưởng trong miền nhà quê hoặc con nhà nghèo khổ, thì cái cảnh «tay làm hàm nhai, dầu vào tròn ra» nầy tất đã thấy rõ. Duy có hạng người con nhà quan sang, con nhà giàu có, phần nhiều không hiểu cái hoàn cảnh con nhà lao động là thế nào; không những không hiểu mà không muốn hiểu nữa, vì trong con mắt họ xem hạng người ấy như không phải là nòi giống gì với họ kia. Muốn chứng câu nói trên không phải trưng dẫn truyện tích đâu xa, ai đã bước chân lên tàu thủy xe hỏa ở xứ mình thì tự nhiên trông thấy:

Trên xe lửa hạng tư là hạng bét, cũng như dưới tàu thủy hạng nằm trên sân tàu (sur pont). Hai hạng nầy toàn là bà con họ hàng con Hồng cháu Lạc mình cả. Thế mà có ai có tiền hoặc có quyền lợi gì đặc biệt mà được đi trên hạng nhì hạng nhứt, thời thì ngó xuống cái người ngồi ở hạng tư và nằm trên sân tàu kia hình như người mọi xứ nào, chớ không dính líu chi mình nữa! Vậy chúng ta phải biết cái hạng bét trên xe và tàu đó, có phải toàn là người hèn đâu! chẳng qua họ không có tiền, đành phải đi vào hạng ấy. Biết đâu không có những tấm lòng khẳng khái, tư tưởng cao thượng, ẩn núp dưới quần nâu áo rách kia!

Những người ngồi sang ở sướng, đừng nên quên những hạng chưn lấm tay bùn.

Ưu-thời-Khách

Hoa-kỳ đối với cuộc Viễn-đông

Khoách trương hải-quân

Theo tin Hoa-thạnh-đốn tuần trước, nghị viên Thượng-viện Hải-lý tuyên ngôn giữa nghị viện rằng: Lực lượng hải quân Mỹ nên tăng đến cái mực thoát ra ngoài vòng chiến tranh. Nghị án ấy được thông qua thì đại biểu Mỹ ở Genève cũng tăng được cái lực lượng phát ngôn: Sự bất hạnh ở Viễn-đông, làm cho những điều ước quan hệ chúng ta tin cậy lâu nay đều mất cả hiệu lực; oai quyền của điều ước đã mất hẳn rồi, sau nầy dầu sao cũng không tin cậy được....

Không nhận những bạo lực trái với điều ước

Quốc vụ khanh Gia-nhi-tư phát biểu một bài luận nói chánh sách ngoại giao Mỹ, rất chú ý về vấn đề Viễn đông, nói nay lấy chủ nghĩa Hoover làm cơ sở quốc tế hòa bình; theo điều ước phi chiến không thể thừa nhận bất kỳ nước nào dùng bạo lực mà chiếm đoạt lãnh thổ của ai. vì chiếm đoạt như thế là phá hoại công ước phi chiến.

GIÚP NHAU CÙNG!

Trong lúc miền Nam Trung-kỳ bị bão lụt, nhà đổ, ghe chìm, của tan, người chết.... cái cảnh tượng thê thảm của bà con bị nạn đó, ai là người từ tâm, lẽ nào bỏ qua đặng.

Giúp nhau cùng!!

CHUYỆN ĐỜI

Cái nạn biết chữ và đăng báo

Ông Tô đông Ba có nói: Người biết chữ, nhiều điều ưu hoạn» (人生識字多憂患). không hiểu ý nói thế nào, vì nói biết chữ là họa thì trên thế giới xưa nay đông tây, ai còn lo học làm gì mà người ta cho sự học là sự cần? Sau xem trên lịch sử thấy những ngục văn tự, nghĩa là những người biết chữ bị hoạn nạn nầy nọ, mới biết lời ông Tô nói là lịch duyệt.

Tuy vậy, cái nạn biết chữ mà bị lụy đó là ở đời đế vương chuyên chế và có nói động chạm đến chỗ ấy hủy của nhà vua hoặc chính phủ kia. Đến như ngày nay là ngày nhân quyền phát đạt, báo chí thạnh hành, thì chính ở các nước văn minh, người ta cưỡng bức phải học cho biết chữ, mà người nào cũng đọc được sách được báo kia; dầu như xứ ta là xứ hèn mà ngày nay khắp cả trong nước ai cũng ham học chữ quốc ngữ, các tờ báo quốc ngữ cũng đã thông hành mọi nơi. Nay ta thử hỏi cậu bé 10 tuổi mới ôm vở đi học hôm qua, và thằng nhỏ 13 tuổi bán báo ở các thành phố: «người mình có nên học chữ quốc ngữ không? Đăng báo có phạm tội gì không?» Chắc chúng nó sẽ trả lời: «Nên học chữ quốc ngữ, và đăng báo không phạm tội gì cả». Vì chính nó ôm vở đi học quốc ngữ mà báo thì họ bán khắp nơi kia mà!

Thế mà khoảng trước đây trong Nam có ông nghị gì đó nói quốc ngữ là thổ âm không cần học, mới đây ở Trung kỳ lại có ông quan huyện nào đó, công nhiên biểu bọn hào lý rằng: «Tên nào biết quốc ngữ, ngày nay nó đăng báo được thì ngày mai nó làm cũng được!»

Ghê chửa! chuyện ông nghị kia các báo đã nêu làm trò cười, song nói thế chỉ khinh rẻ chữ quốc ngữ mà thôi, cái hại còn ít. Đến câu ông quan nọ: «Biết quốc ngữ đăng báo là làm cộng sản», thì cái hại mới to vì gia cho bọn biết chữ quốc ngữ một cái tội tày trời! Suy cùng cái ác quả nó, tất đến toàn cả nước không ai biết chữ, không ai viết báo, mới tránh được cái tội danh ấy!

Theo như câu: «Viết bài đăng báo là cộng sản» thì lời ông Tô đông Ba nói rằng «biết chữ nhiều lo», thật là đúng.

Người xưa truy nguyên cái tội «đốt sách» có câu thi rằng «Bất oán Tần hoàng oán Toại nhân (不怨秦皇怨燧人) nghĩa là không oán vua Tần thủy Hoàng mà oán ông Toại nhân là người phát minh thứ lửa kia. Vui chuyện đối với câu «biết chữ là cộng sản» nầy cũng không oán quan Huyện kia mà oán ông cố A. de Rhodes vì ông bày ra thứ chữ quốc ngữ nầy.

Vui chuyện

LỊCH-SỬ NƯỚC HUÊ-KỲ (1)

CHƯƠNG THỨ MƯỜI

Nước Hoa-kỳ vào khoảng kim thời (1918-1930)

Trước khi cuộc đại-chiến kết liễu, Thống lãnh Vinh-xông (Wilson) đã đọc tại Quốc-hội Hoa-kỳ (ngày 8 Janvier 1918) một bản chương trình định cách tổ chức cuộc thái bình cho thế-giới. Bản chương trình ấy gồm 14 khoản. Đại ý định rằng: phải bỏ cách quốc tế giao thiệp bí mật, phải giảm binh bị trong thế-giới, phải bỏ cách đánh thuế nhập cảng của các nước, phải để sự giao thông hằng-hải được tự do, phải lập vạn quốc hội để bảo tồn sự trị an, phải để các dân tộc được tự do sinh hoạt. Cuối năm 1918, các đế quốc Trung Âu núng thế, bèn gởi thơ cho Thống lãnh Vinh-xông xin giải hòa theo chương trình 14 khoản đó. Thống lãnh Vinh-xông hỏi ý kiến Đồng minh, Đồng minh thuận, nên ngày 11 Novembre đình chiến.

Sang tháng Décembre, Thống-lãnh Vinh-xông vượt biển qua Pháp để sắp đặt việc giải hòa. Ít lâu trước kia, ở Hoa kỳ có cuộc tuyển cử quốc hội mới. Tuy thấy trong quốc hội mới, đảng của ông đã kém thế lực, mà ông cũng quyết sang Âu châu để sắp đặt cuộc giải hòa cho xong. Tại hội đồng nhóm tại Paris về việc giải hòa, có đến 31 nước giự vào.

Công việc giải hòa kéo giai giẳng mãi đến tháng Juin 1919. Nói tóm tắt lại thì các nước đồng minh vì việc ấy mà sinh bất hòa lẫn nhau, rồi cũng vì đó mà 14 khoản của Thống lãnh Vinh-xông không khoản gì được hoàn toàn công nhận. Tuy vậy, ngày 28 Juin 1919 hòa ước cũng ký xong. Sang tháng Juillet, Thống lãnh Vinh-xông trở về Hoa-kỳ; ông đưa hòa ước ra quốc-hội xin chuẩn y, thì bị quốc hội số nhiều nghị viên phản đối.

Thống lãnh Vinh-xông lãnh tụ của đảng bình-dân. Phản đối chánh sách ông là đảng dân-chủ. Năm 1920, ông Vinh-xông hết hạn làm thống lãnh, quốc hội bèn cử ông Harding lên thế, vậy là quốc sự lại vào tay của đảng dân chủ.

Về mặt kinh tế, ảnh hưởng của cuộc Âu chiến ở Hoa kỳ rất lớn. Không những trong khi còn chiến tranh, mà sau cuộc chiến tranh cũng thế, Hoa kỳ bán đồ cho Âu-châu rất mạnh, vàng bạc của Âu-châu về tay Hoa-kỳ rất nhiều. Khắp nước, ai cũng có tiền, dầu dân cũng tiêu xài sung sướng. Sự sống mỗi người trong năm 1919 sánh với năm 1913 tăng lên đến 77 phần trăm. Số triệu phú trước Âu-chiến chỉ độ 15 ngàn mà Âu-chiến rồi, có quá 20 ngàn. Nhưng cuộc thịnh vượng ấy không được lâu giài. Cuối năm 1919, phong trào khủng hoảng đã khởi sự làm nung động nhân dân. Sang năm 1920, nào thợ thuyền thất nghiệp, nào xưởng máy đóng cửa, kinh tế bị khủng hoảng một cách lạ lùng.

Nói lại việc giải hòa ở Âu-châu. Đảng dân chủ tuy không muốn chuẩn y chương trình của Thống-lãnh Vinh-xông, song cũng phải quyết định cho xong việc giải hòa. Ngày 11 Avril 1921, Thống lãnh Harding bèn trình quốc-hội một chương trình khác, đại ý bắt các đế quốc Trung Âu phải bồi thường cho Hoa kỳ tánh mạng và tài sản của Hoa-kỳ đã mất trong chiến tranh, mà không nói gì đến việc riêng của các đồng minh khác. Cái chương trình ấy được quốc-hội chuẩn y ngay.

Sang ngày 11 novembre 1921, Thống lãnh Harding lại mở hội nghị mời Anh, Pháp, Nhật và Ý đến Hoa-thạnh-đốn để bàn việc đề phòng chiến tranh. Hội nghị ấy xét về việc Viễn-đông ta. Năm nước giao ước với nhau không ai được xâm phạm địa giới Trung hoa và phải định số chiến hạm theo kỳ hạn.

Năm 1924, ông Coolidge lên thế chức thống-lãnh cho ông Harding. Trong sự quốc tế giao thiệp, chính ông đã bắt đầu giao thiệp với chánh phủ lao nông Nga la tư.

Trong sự quốc tế giao thiệp, Thống lãnh Coolidge lại còn phải giải quyết vấn đề «trái khoản». Số là trong khi Âu chiến, Anh Pháp có vay của Hoa kỳ nhiều. Chiến tranh xong, một bên đòi nợ, một bên không muốn trả, mà sinh bất hòa nhau. Anh và Pháp nói rằng Đức có bồi lại cho Anh Pháp hoàn toàn thì Anh Pháp mới có thể trả cho Hoa kỳ; nghiệt vì Đức không chịu bồi thường tử tế, cho nên không trả cho Hoa-kỳ được. Hoa kỳ lại nói rằng việc bồi thường là một việc, mà việc trả nợ lại là một việc khác, hai việc không thể tương quan nhau.

Từ bốn năm lại nay, ngôi vị thống lãnh Hoa kỳ là ông Hoover.

(Hết)
B. L.

(1) Xem lại các bài «LỊCH-SỬ NƯỚC HUÊ-KỲ» ở *Tiếng-dân* số 467 (chương 1), 468 (chương 2), 471 (chương 3), 472 (chương 4), 476 (chương 5), 477 (chương 6), 481 (chương 7), 482 (chương 8), và số 488 (chương 9).

THẾ-GIỚI THỜI BÌNH

DƯ LUẬN TRUNG HOA đối với hợp ước đình chiến ở Thượng hải

Thượng hải là một nơi trung tâm điểm giao thông của nước Tàu, cũng là một trường ngoại giao chung của liệt quốc thế giới, thế mà người Nhật bản nhân cuộc xâm chiếm Mãn-châu, công nhiên kéo quân sang phá toang. Trong cuộc đánh nhau 34 ngày, đạo quân 19 Tàu chống cự một cách hăng hái, làm cho thế giới phải chú ý. Liệt cường điều đình mãi đến ngày 5 tháng 5 nay mới ký tờ hợp định đình chiến.

Đối với cuộc đình chiến hợp định nầy, quốc tế khôi phục lại cuộc hòa bình, thị dân và địa phương đỡ chịu hư hại, chánh phủ cũng sẵn lòng ưng thuận, mà mấy ông hòa bình sứ giả cũng cáo thành công, đáng lẽ ai cũng vui mừng. Thế mà phần đông dân Trung hoa lại rất lấy làm bất mãn, hãy xem một ít dư luận dưới nầy:

Tiêu phật Thành là ủy viên Tây Nam chánh ủy hội, có điện cho Lâm Sum (chủ tịch) và Uông tinh Vệ, chất vấn sự ký tờ hợp định ấy, nói rằng: Vấn đề Thượng-hải, quan hệ đến cuộc còn mất của dân tộc Trung hoa; chủ yếu là yêu cầu người Nhật triệt quân không điều kiện gì hết, lại phải đồng thời giải quyết với vấn đề Mãn châu mới phải. Nay lại gác vấn đề Đông tam Tỉnh ra ngoài không nói đến, mà ký tờ hợp định ấy. Vậy thì những câu «để kháng Trường kỳ và thâu phục thất địa» tuyên ngôn ngày trước không phải là lừa dối quốc dân hay sao? Chân tướng thế nào, xin bày tỏ ra cho quốc dân khỏi nghi hoặc.

Trên là nói khi tờ hợp định chưa công bố, ủy viên có bức điện chất vấn ấy mà các đoàn thể liên hợp ở Thượng hải cũng phát thông điện phản đối sự khuất nhục hợp định, trong có kể mấy điều như hạn chế quân Tàu và phá hoại chủ quyền v. v. Sau khi tờ hợp định công bố rồi, một tờ báo Tàu cũng tỏ ý bất phục về những khoản: quân Tàu thì trú nơi hiện đóng, còn quân Nhật thì đợi ngày nào khôi phục thường thái mới chịu triệt... Như vậy là chủ quyền do người Nhật nắm, cái cách triển hoãn sự triệt binh sau nầy, thiếu gì điều người Nhật mượn mà lót miệng được.

Trần hữu Nhân (nguyên ngoại giao tổng trưởng) cũng phát biểu ý kiến đối với tờ hợp định ấy, nói rằng: Một bộ phận lãnh thổ của nước Giáp bị nước Ất chiếm đoạt, mà khi giảng hòa nước Giáp nhắm mắt kỳ nhau, gác chuyện mất đất kia không nói đến, thế không khác gì đem lãnh thổ hoàn chỉnh của mình mà phá bỏ đi, thật là dối người mà lại dối mình. Và chăng người Nhật toan chiếm lãnh Đông-tam-tỉnh nên cần rút quân Thượng hải sang để dã phá đoàn nghĩa quân ở Mãn châu. Về phía Trung quốc lại ký tờ hợp định hạn chế quân mình không được di động nơi lãnh thổ của mình, tờ hợp định ấy không khác gì làm bảo chương cho quân Nhật khỏi lo cuộc Thượng hải mà chú toàn lực để dứt lấy Mãn châu vậy.

Dư luận người Tàu đối với cuộc hợp định đình chiến ở Thượng-hải, xem mấy lời phát biểu trên, tỏ ý bất bình là [illegible] nếu nhau thế mà diễn thành cuộc nội tranh thì cái họa 4 trăm triệu dân Trung hoa chưa biết đâu là bờ, mà chánh phủ muốn khôi phục lòng tín nhiệm của quốc dân, trừ phi khôi phục thất địa Mãn châu lại, không có cách gì khác nữa. Cuộc rối rắc nầy không sao khỏi kéo dài được. Khó xử thực!

K. Q.

Trong bài xã thuyết số trước, giòng thứ hai: 4 *Mai 1932* mà để lộn 4 Mai 1931, vậy cải chính.

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Hai phạm nhân là Trịnh-văn-Mưu và Đinh-văn-Lập bị cáo về tội ăn cướp giết người đã lên đoạn-đầu-đài hôm 20 Mai tại Thái-nguyên (Bắc-kỳ).

Sở giây thép gió «Radio de Saigon» lập tại Saigon mấy lâu, đã đóng cửa vì nạn kinh tế.

Hôm 13 Mai viên cẩm Rivoire có khám phá được một tờ truyền đơn tại số 59, phố Lô-Lôn (Hải-phòng). Hai người bị bắt: Nguyễn-văn Trương, 52 tuổi, quán làng Nông-công, huyện Bình-lục, tỉnh Hà-nam và Lê-xuân-Trạch, tức Nguyễn-ngọc Cư, 20 tuổi, quán làng Bộ-la, huyện Vũ-Tiên, tỉnh Thái-bình.

Vì cớ gì thì chưa biết mà hai tờ báo ở ngoài Bắc đã phải tạm đình bản trong một lúc: «*Hà-Thành Ngọ-Báo*» 15 ngày, «*Nông Công-Thương*» 8 ngày.

CÙNG QUÍ ĐỘC-GIẢ

Các Ngài còn thiếu tiền báo, hãy nhớ gởi về cho, để tiện việc sổ sách rất cám ơn.

Tiếng-Dân

ETABLISSEMENTS

BOY - LANDRY

Place du Théâtre — SAIGON
Boul. Rollandes et Henri-Rivière — HANOI
Boul. Paul-Bert — HAIPHONG
THAKHEK — LAOS

Vì mựa buôn tại Tây nên bổn Chi-điểm của chúng tôi ở Đông-Pháp

BAO GIỜ

cũng có thể hiến các quý-vị được những hàng thật

THƯỢNG HẢO HẠNG

mà giá lại

RẤT RẺ

PHƯƠNG - PHÁP KINH - DINH CỦA ÔNG VUA Ô - TÔ

« Ông vua ô-tô », không cần nói, bạn ai cũng biết là ông Hăng-ri-Pho (Henry Ford), một tay triệu phú Hoa-kỳ ngày nay. Cái tên tuổi của ông, cái lịch sử làm giàu của ông, báo T. D. đã có lần nói đến, trong bài nầy tôi không muốn lặp lại làm gì, chỉ nghiên cứu cái phương pháp kinh dinh của ông mà thôi.

Xét phương pháp kinh dinh của ông Hăng-ri-Pho có bốn cái đặc điểm nhờ đó mà nghề ông phát đạt, đương vững trên trường công nghệ :

1/) Ông Pho chỉ dùng nguyên liệu của ông. — Cái nguyên tắc của ông Pho là « cái gì cũng tự mình làm lấy, không nhờ ai cả ». Thế thì trước hết, nguyên liệu (matières premières) để chế tạo xe hơi, như gỗ, gương, sắt, da, hết thảy ông đều làm lấy, không cần mua của kẻ khác. Cho nên ông lập rừng cây, mỏ than, mỏ sắt, và lập đồn điền trồng cao su. Ông tính toán làm sao cho từ lúc nguyên liệu mới lấy ra đến lúc làm thành cái xe, tiền tồn phí rất ít.

Ông đã sẵn có nguyên liệu rồi, thì không sợ thời giá trên thị trường lên xuống, không sợ bọn thương mãi trung gian bắt bí nữa, vì mỏ sắt của ông rất nhiều, mà mỏ than cũng không phải ít, ông dùng còn lâu mới hết. Còn rừng cây của ông, thì người ta tính ra rằng, cứ theo cách khai khẩn của ông, mỗi năm có thể lợi được chừng 3 triệu thước khối (3.000.000m3) gỗ. Ngoài ra ông lại còn đồn điền để trồng bông dùng làm vải xe nữa.

Những nguyên liệu ấy, khi cần dùng đến, đã có tàu hỏa và tàu thủy của ông chở lấy, không phải thuê của hãng khác.

Lúc làm xe hơi, cần cái gì thì đã có xưởng riêng chuyên môn làm cái ấy. Ví dụ như mặt kính ở ô-tô, thường các hãng làm ô-tô khác đều phải mua ở các xưởng chế gương ; nhưng ông Pho thì không thế : trong sở ông đã có xưởng làm gương riêng, chuyên môn làm thứ kính ngự phong (pare-brise) và các thứ mặt gương dùng trong xe hơi. Xưởng làm gương của ông mỗi năm sản xuất 90.000 thước vuông gương. Gương ấy chế tạo theo một phương pháp mới do ở trong sở ông phát minh ra.

Những đồ bằng gỗ dùng trong xe, cũng đã có một xưởng thợ mộc chuyên làm. Lại còn có xưởng làm thứ da thuộc nhân tạo mỗi năm dùng đến hàng vạn thước vuông trong việc chế tạo xe hơi.

Tính ra, từ năm 1903 đến năm 1924, hãng Pho chế tạo được 10 triệu cái xe hơi, mà phải dùng hết :

Thép	4 triệu tấn
Thanh đồng	100.000 tấn
Chì	130.000 tấn
Than	6.700.000 tấn
Gang	500.000 tấn
Đồng	73.000 tấn
Bông	130.000 tấn

Giả sử trong số bấy nhiêu nguyên liệu đó, mà nhứt thiết cái gì ông cũng mua người khác cả, thì tiền tồn phí biết bao nhiêu ?

2/) Ông Pho dè dặt thì giờ. — Những nguyên liệu đã là của ông, lại ngay cạnh xưởng máy, còn những nguyên liệu ở xa thì do tàu ông chuyên chở, thế là ông đã lợi được nhiều thì giờ rồi. Nhưng cách tổ chức trong xưởng lại càng làm lợi thì giờ nữa.

Ở trong xưởng, mỗi người thợ đều có công việc riêng. Người nào chuyên về nghề nào thì cả ngày, cả tháng, cả năm, chỉ là một nghề ấy thôi, không làm việc gì khác. Ví dụ như làm một cái mô-tơ (moteur, phát động cơ) : sau khi ở khuôn ra, thì cái mô-tơ còn chưa thành hình, họ để nó lên trên một cái máy lăn trước mặt một hàng thợ ; máy xe đi lần lần, khi đến đúng chỗ người nào, thì người ấy do nghề của mình ra : hoặc dủa, hoặc xoi lỗ, hoặc đóng đinh, (travail à la chaîne). Lúc cái mô-tơ đã đi qua khắp cả hàng thợ ấy, là nó đã hoàn thành rồi đó.

Cái mô-tơ xong rồi, mới gắn vào khuông xe (châssis). Cái khuông xe cũng để trên một cái máy, từ từ lăn trước mặt một dãy thợ khác. Nó đến trước mặt một người chuyên nghề khám xe, xem xét thử có sai

(Xem qua trang 4, cột 2

Vài chuyện dật-sự về triết-lý Trung cổ

II

số « 666 » là cái gì ?

Hồi Đại-bỉ-Đắc lên ngôi Hoàng-Đế Nga, thấy dân trí hèn kém, cố sức đem tư tưởng và phong tục Tây Âu du nhập vào nước. Có một vị giáo chủ nọ, cực lực phản đối cách tân, viết sách nói cho dân biết rằng Đại-Bỉ-Đắc là kẻ địch thù của tôn giáo. Vì sao? Vì trong Thánh kinh dạy phải kính trọng người chết và không dạy ta phải cắt râu ; thế mà nay Đại-Bỉ-Đắc, lập trường Đại học, đem thây người chết mà mổ xẻ (chỉ giải phẩu học), lại bắt người ta phải cạo râu.

Đương thời, có một nhà tu sĩ, nổi tiếng bác cổ thông kim (!), muốn đạt chí công danh, không nài khó nhọc đem óc triết lý tìm cách biện hộ cho Đại-Bỉ-Đắc. Luận điệu đại khái như vầy : « Thiên Apocalypse trong Tân-ước chép : số 666, làm biểu hiệu cho lòng nghịch tôn giáo, phải bài trừ ! Thế là vì thuở xưa bên La mã có hoàng đế Néron, có tiếng tàn sát giáo đồ, chữ Néron viết ra tiếng Hi-bá-lai (Hébreu), cộng mấy chữ phát âm lại, thành số 666. Nay tên Đại-Bỉ-Đắc cộng phát âm, không thấy thành 666, thế tức là Đại-Bỉ-Đắc không phải là kẻ địch thù của tôn giáo, giáo đồ phải phục tùng, mới khỏi trái Thánh kinh.

Cũng như mấy ông nhà nho mình thuyết lý :

Sách có chữ : « Thái cực sinh lưỡng nghi, lưỡng nghi sinh tứ tượng ». Nay trong khoa học Tây Âu, không thấy nói Thái cực là gì, không thấy nói thái âm, thái dương thiếu âm, thiếu dương là gì, Khoa học Tây Âu không « *đúng sách* », tức là sai lầm, ta có bài-xích, mới thuận đạo lý.

V. Đ.

Tin đường xe-hỏa phía nam Trung-kỳ sau trận bão

Bắt đầu từ ngày 21 Mai 1932 chuyến tàu ban ngày từ Nha-trang đã chạy lại, chỉ phải đổi tàu chỗ cầu Sông-Lòng-sông mà thôi.

Cũng trên con đường ấy, chuyến tàu ban đêm đã bắt đầu chạy lại vào ngày 23 Mai 1932, nhưng đến cầu Sông-Lòng-sông cũng còn phải đổi tàu

Thuốc sốt rét

Hiệu **SINH - HUY** *n° 44, rue Maréchal Foch, Vinh, mới gởi tặng bản báo 100 ve thuốc «phát lãnh phát nhiệt» mỗi ve giá 0$15, do hiệu* **Ngũ tinh Đại Dược Phòng**, *n° 114, phố hàng Bông Hanoi chế ra.*

Thuốc nầy đã phân chất tại phòng thí nghiệm Đông-dương Hanoi

Vậy xin có lời cảm ơn và giới thiệu cùng công chúng.

Tiếng dân

VĂN-HỌC TẠP-CHÍ đã ra đời

Tạp chí nầy là cơ quan chuyên khảo cứu và bàn giải về quốc-văn, do ông Dương-bá Trạc chủ bút và do ông Dương-tự-Quán chủ nhiệm, đã ra số 1 trong tháng Mai nầy. Tòa báo ở số 193, phố Hàng Bông Hanoi.

Một tờ Tạp-chí mà mục đích chuyên nhứt, tất là sau nầy có nhiều bài đặc sắc. Bản báo có lời mừng bạn đồng-nghiệp và xin giới thiệu cho bà con.

Tiếng-dân

Bắt đầu từ tháng Juin, **QUAN-HẢI TÙNG-THƯ** sẽ xuất bản đều, mỗi tháng một quyển hoặc hai quyển.

Ít bữa nữa sẽ đăng tên 30 bộ sách sắp xuất bản.

SÁCH THUỐC TỐT

Là bộ

« Y-HỌC TÙNG-THƯ »

Vì bộ này có **vẽ đủ bản thảo các vị thuốc và thân thể người**, nói rõ **tính dược cùng là đủ các bài thuốc chữa đủ các bệnh** *(không thiếu một bệnh gì)* thật là một bộ sách quí nhất cho đời người, không cần phải nói chắc ai cũng biết ngay. **Vì sách in bằng chữ quốc-ngữ** *lại có phụ thêm mục-lục các vị thuốc bằng chữ hán dịch ra quốc-ngữ cho đàn bà trẻ con cũng có thể kê đơn thuốc được.* Còn khổ gì bằng người có bệnh mà bị những nỗi kênh càng của các thầy lang? Vì bộ sách này không những là **mỗi nhà phải có một bộ**, đến các thầy lang cũng nên có để mà dùng nữa. Bộ này của NGUYỄN-AN-NHÂN tiên sinh thí nghiệm và biên thuật, mỗi quyển giá 0p50 cước 0p20 (đã có số 4) gửi contre-remboursement, gửi it tem thơ trước. Mua buôn mua lẻ, thơ và mandat đề cho nhà xuất bản như dưới đây :

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

25 — Phố Hàng Bông — 25

— HANOI —

VIỆC THẾ-GIỚI

TRUNG NHẬT XUNG - ĐỘT KHÔNG KHỎI DIỄN LẠI Ở MÃN-CHÂU

Genève, 16 Mai (Rad. dép.) — Theo những tin tức của hai bên Trung Nhật gởi đến hội Q. T. L. M. thì Trung Nhật lại xung đột ở Mãn-châu

Trung-hoa thì sao lục một bức điện văn của Mã-chiếm-Sơn gởi cho Nam kinh, mà gởi đến. Trong bức điện tin ấy, nói quân Nhật, sau khi chiếm được Tung Ho (phía đông Cáp nhĩ Tân), cướp phá các chợ và đốt thành phố.

Lại có một bức điện văn khác nói quân Nhật bắt giam những quan địa phương Trung hoa.

Còn Nhật bản thì nói người Trung hoa đánh phá trên con đường xe hỏa Mãn châu, dân cũng có đến 100 « ca » trong tháng Avril, và cho rằng là do các quan chức Trung hoa xui giục, mục đích để phá trật tự ở Mãn châu. Lại thêm rằng vì thế nên quân Nhật và quân Mãn châu phải liệu phương đối phó.

Thượng hải, 16 Mai (Imp.) — Quân Mã chiếm Sơn vẫn cứ tiến luôn, chiếm miền Antastaunau, cắt đứt đường giao thông giữa Tsitsikar và Angauchi. Quân Nhật vội vàng kéo đến. Hai bên xung đột lớn.

Tin ở Phụng thiên cho hay rằng Trương học Lương, quân bị rất sung túc, cũng sắp sửa ra trận.

Phụng thiên, 19-5 (Rad. dép) — Người Nhật đã tuyệt pháp binh tại Trường xuân vì quân lính nổi lên phản đối Phổ Nghi.

Quân Nhật ở về phía bắc Mãn châu chưa tiến được bước nào, bởi vì quân Mã chiếm Sơn đóng chặt tại phía đông đường xe lửa Trung Đông và cắt đứt nhiều chặn đường giao thông giữa các quân đội Nhật.

Các đạo quân Trung hoa hiện ở Mãn châu phỏng chừng 90.000 người.

Chính phủ Mãn châu không chịu cho phép ủy ban điều tra Q. T. L. M. hoặc một ủy viên nào giao thiệp với Mã chiếm Sơn, nên có sự lôi thôi giữa chính phủ ấy với ủy ban điều tra nọ.

Có tin rằng giặc cỏ giết chết mất 1 người Anh, 1 người Mỹ và 2 người Nhật.

Theo những tin tức trên thì Trung Nhật không khỏi xung đột lại ở Mãn châu.

Nhưng ở Nam kinh vẫn bàn về việc họp Hội nghị « Bàn Tròn »

Thượng hải, 18 Mai. — Akis Ariyoshi, cựu đại sứ Nhật bản ở Brésil, đương ở Nam kinh thương thuyết với Uông tinh Vệ về việc họp Hội nghị « Bàn Tròn », nhưng vẫn chưa thấy kết quả gì rõ ràng.

Quân Nhật còn đương rút lui.

Trước mặt Hội đồng giải hòa, các quan cai trị Trung hoa trở lại Kiang Wan, về phía tây đường xe hỏa Ngô tùng Thượng hải.

Đại sứ Trung hoa ở Berne đã về Nam kinh để yết kiến Uông-tinh-Vệ và La-văn-Cán.

La-văn-Cán cải chính những tin đồn nói Hội nghị « Bàn Tròn » sẽ họp nay mai và những tin đồn về việc lập một thành phố độc lập ở Thượng hải.

PHONG TRÀO ÁM-SÁT Ở NHẬT-BẢN

Đông kinh, 15 mai (Rad. dép) — Đồng thời với vụ ám sát quan Thủ tướng Khuyển dưỡng Nghị, ở một sở của đảng « Seiyukai », trong một phòng giấy sở cảnh sát, ở nhà riêng bá tước Makino (chưởng tỷ quan), trước nhà Ngân hàng Nhật bản và nhà Ngân hang Mitsubischi, cũng có bom nổ nhưng không thiệt hại về mạng người.

Cả thảy 18 người bị bắt. Trong số ấy có 5 viên quan thủy (thủy quân) và 13 viên quan võ (lục quân).

Những vụ mưu sát ấy, sắp đặt trước hẳn hoi. Sở cảnh sát nỗ lực đề phòng. Nhiều người lính cảnh sát, nhiều nhà làm báo bị thương.

Những vụ mưu sát ấy, xảy ra vào lúc 17 giờ 30. Trong vụ nào, thủ phạm cũng ngồi xe hơi mà đến.

Lại còn một vụ mưu sát khác nữa. Một người bạn đồ binh vào nhà riêng cựu trung úy Nishida, làm cho ông nầy bị thương, nhưng chỉ bị thương xoàng.

Những thủ phạm trong mấy vụ mưu sát ấy có rải truyền-đơn nói về tình hình các đảng chính-trị, cử chỉ của các quan chức, các nhà ngoại giao, các nhà ngân-hàng cùng thủy lục quân.

Đông-kinh, 17 mai (Imp) — Theo bản báo cáo của bộ chiến-tranh thì mấy viên quan võ bị bắt trên kia sẽ phải xử tại tòa án binh.

DƯ LUẬN NGA ĐỐI VỚI VỤ ÁM-SÁT THỦ TƯỚNG NHẬT

Mạc-tư-khoa, 17 mai (Imp.) — Tham mưu tổng trưởng binh đội có bài nói về vụ ám-sát Thủ-tướng Khuyển-dưỡng-Nghị, do vô tuyến điện truyền đi các nơi :

Chánh sách Khuyển-dương-Nghị ở Mãn châu không có ác cảm với Nga-xô-viết. Nay ông chết đi, thì tại biên giới Nga, cũng phải ngại cho những sự hành động của các quan võ Nhật.

Bởi vậy nên quân đội Nga phải xem chừng, mà các nhà ngoại giao Nga cũng gắng sức mà làm cho chính phủ mới Nhật bản biết nước Nga một cách yêm điềm. Nhưng nói chuyện hiểu nhau với quân linh thì thật rõ khó, trong vài tuần lễ tới đây sẽ biết nhà ngoại giao hay là linh tráng quyết định về vấn đề Mãn châu.

(Xem qua trang 4, cột 4)

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Đêm hát giúp nạn dân bị bão ở miền Nam Trung kỳ.

Tối nay anh em làm việc ở sở Long-thọ có tổ chức một cuộc hát tại rạp Đồng-xuân-Lâu, đường Gia-long, lấy tiền giúp nạn dân miền Nam. Bà con nên đi xem.

Tạp-chí Kim-Lai đình bản

Kim-lai tạp chí mới ra đời được năm tháng, nay đã phải đình bản, thực là một việc đau đớn riêng cho Kim-lai, mà cũng một tin buồn cho báo giới.

Vì còn vài tuần lễ nữa, chúng tôi mới có thể ra số báo riêng để bày tỏ cái tình thế khó khăn của Kim-lai và những nguyên-do đình-bản, cũng là cách chúng tôi sẽ xử trí để độc giả trả tiền trước khỏi thiệt thòi, nên nay xin có mấy lời tuyên cáo trước để các bạn thân yêu của Kim-lai khỏi mong đợi.

K. L. T. C

Gởi thơ không tên, một cậu học sanh trường Quốc-học bị đuổi

Cậu Lê-cảnh-Sanh, học lớp đệ tam niên — lớp sư-phạm — trường Quốc-học, học hành cũng khá, nhưng kỳ thi lên lớp (composition semestrielle) vừa rồi lại không đủ điểm.

Sợ không lên được lớp, cậu ta bèn viết thơ không ký tên gởi cho quan đốc trường xin thi lại. Vì sao ? theo ý cậu, vì khi thi các thầy không chấm để cho học trò coi bài nhau mà bài cậu phải sút. Biết được, quan đốc trường liền họp hội-đồng trường giới xét đuổi.

L. Y.

« Sens unique » là cái gì ?

Xe cộ ở thành phố tuỳ lúc phải đi đường phải theo phép : đi nên hữu. Trái phép thì bị bo-lít tùm cổ dẫn về bót phạt bạc.

Buổi mai 20-5, khi 9 giờ, một người ra dáng khù khờ đi xe đạp ngang qua đầu cầu Trường-tiền bị một bác bồ lít tùm : trái phép, đi bên tả. Người nầy xin tha lỗi vì chưa rõ phép đi đường, nhưng bác kia trợn mắt cái tấm bảng « sens unique » mà giục đi về bót.

« Sens unique » là cái gì ? dốt chữ tây làm sao hiểu được ?

Phép đi đường chỉ người chưa quen mới đi lộn, tưởng các bác gác đường nên chỉ giúp cho thì tốt hơn, còn chực mà bắt chỉ làm trở ngại cho hành khách mà thôi.

Một điều lạ là mấy ông... thì đi bên nào cũng được ; ban đêm, đi không đèn cũng xong.

Can-tâm

VINH

Phạm nhân ở Thanh-chương giải về Vinh và ở Vinh giải lên Thanh — chương

Mới rồi ở Thanh-chương mới giải về Vinh một lớp phạm nhân hơn 100 người. Sáng hôm sau lại có linh giải một lớp nữa ở Vinh lên Rạng Thanh-chương để làm đồn ; tốp nầy toàn là tù nhự án.

Q. K.

Ông Ngô-đức-Diễn đã ra Vinh

Sau khi được tha, ông Ngô-đức-Diễn về nhà quê ở Hà-tịnh. Ông bị bệnh ho-lao từ lúc ra khỏi khám tới nay. Hiện nay ông còn nằm tại nhà thương Vinh ; bệnh tình xem chừng nặng lắm.

Sơn

NGHỆ AN

5 người được tha

Ở huyện Nam-đàn, vừa rồi có năm người bị bắt tình nghi hôm đầu tháng Mai được tha. Năm người nầy đều quê ở tổng Lâm-Thịnh.

N. T.

HÀ-TỊNH

Sống sao cho nổi !

Một bữa đi ngang hạt Kỳ-anh gặp mấy người phu Lục lộ vừa đi vừa than : « sống sao cho nổi ». Hỏi ra mới rõ là mấy người cu-ly làm đường n° 1 bị mấy ông Cai ê-kíp bóp nặn nhiều cách :

1/ Sở Lục-lộ phát cho cu-ly mỗi người một ngày 0$30 mà mấy ông Cai chỉ đưa có 0$20.

2/ Tuy làm công nhựt nhưng tới tháng mới lãnh tiền, nên cu-ly không có tiền ăn, làm, phải vay ông Cai, tới tháng trả 1$00 đến 0$10 hay 0$20 lời.

3/ Tới khi phát tiền, thì các ông không đưa bạc bảo và xu mà lại đưa tiền ; bạc ở chợ thì cao mà các ông đưa cho cu-ly thì hạ ; đưa một đồng thì các ông kiếm 2 hay 3 tiền.

Mấy ngón bóc lột kể trên, bảo cu-ly sống sao cho nổi ?

H.

Lính ngang quá !

Với mấy bác linh khố-xanh thường thường cứ đem mấy tên phạm lên chốn thôn quê coi vườn ai có tre thì biểu cứ việc lựa mấy cây to đốn vác đi, không thèm xin và mua của ai cả. Ai có nói thì nói đốn về cho quan, và dọa bỏ tù.

Lạ gì nhà quê hễ thấy lót áo vàng thì sợ như sợ cọp, nên đành để cho mấy bác linh tha hồ mà tung hoành muốn gì được nấy....

Của làm dỗ mồ hôi sôi nước mắt mới ra, đâu phải của trời sinh mà ngang vậy ?

Rõ chuyện

TOURANE

Câu chuyện « thầu khoán với nhân công »

Tiếng dân số 486 ra ngày 14 Mai 1932, về mục thời sự Quảng-nam có đăng bài của ông Biết chuyện

(Xem tiếp trang ba cột 8)

Nên chú ý rằng :

HIỆU BÀO CHẾ

THÁI-QUANG-KHIẾT

ở QUINHON

Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyến tàu nào cũng có thuốc bên tây lại cả, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi hết sức mau.

AI CÓ

Bạch-Thốn-Trùng ?

Trùng như xơ mít, xin cứ hỏi mua nơi M. NGUYỄN - TRUNG - THÂM *Quangxa Donghoi* thuốc trị rất thần hiệu, không phải tán nhiều.

Xin đoan rằng ai uống thuốc ấy mà trùng không ra, không lành bệnh thì cứ viết thơ nói, chúng tôi sẽ hoàn tiền lại ngay, giá hai hộp vừa uống lành 1$20. Ai mua buôn từ 20 hộp trở lên xin tính hoa hồng 25%. Ai giới thiệu được 15 người mua xin tính hoa hồng 25%. Bán mua theo cách gởi nhà hồ giao ngân.

SỐT RÉT ! ..

NGẢ NƯỚC ! ..

Ai bị sốt rét ? Ai bị ngả nước? Hãy viết thư về Hiệu **SINH - HUY** *44 Maréchal Foch* **Vinh** *mua ngay 2 liều thuốc* PHÁT LẠNH PHÁT NHIỆT *mà dùng, mỗi liều giá một hào rưỡi, bệnh nặng lắm chỉ dùng đến 3, 4 liều là cùng ; nếu ai dùng không khỏi, bản hiệu xin cam-đoan trả tiền lại. (Thuốc nầy đã phân chất tại phòng Thí-nghiệm Đông dương Hanoi).*

DẦU

KHUYNH-DIỆP

油葉傾

ĐA NỒI TIẾNG HAY

Nấu tại Phương-Xuân (Quảng-Bình)

Kho chứa dầu nước tại Đồng - Hới

Sở phát - hành tại Bến-Ngự Huế

VIỄN-ĐỆ

11 — Quai de la Susse — 11

HUẾ

GIẤY THÉP TẮT : Viende Huế — GIẤY NÓI : 87

Ai muốn...

tại hiệu **VĂN-MINH** mới bào chế một thứ thuốc trà « **VĂN-MINH** » vừa ngon vừa rẻ. Ai muốn mua sỉ mua lẻ, hay muốn làm Đại lý, xin gởi thơ thương lượng.

Kính cáo,

Maison VĂN-MINH
Village Ngọc đoài
poste
(NORD-ANNAM) PHÙ-NGHĨA

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Grande Maison de Soierie

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN -:- 77 Rue de la Soie -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lãnh bưởi, lãnh bông mặt đệm, lãnh nhuộm trong Nam-kỳ, lương, lượt, xuyến bông các kiểu, sa, băng, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lương cẩm các, sa hột, hột mè, the là cả, nhiễu, kỵ-còn, mỏi, lụa quân ảnh, lụa cô-đô, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và nái mang.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, làng và đỏ các màu, giá bán sỉ rất nết, gởi đi các tỉnh theo cách lãnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán tổ giấy bản, giấy mọi và giấy phèn nữa.

Các quí khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Quí khách mua giùm hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nết và lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các quí khách chiếu cố mua giùm hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Nay kính cáo
Chủ nhân
NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

Quyền thượng và quyền hạ
Mỗi quyển 0$20

Maison HỢP-THỊNH

SOIERIE & MERCERIE

33 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lãnh áo, lãnh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, bằng đen, the các màu trơn và hoa. Lụa thâm các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chè hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Qui khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bản hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, vi da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gối vân vân. . . . bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các qui khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các qui khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch
Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU
HỢP-THỊNH
Soierie & Mercerie 33 *Rue des Cantonnais* HANOI

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TICH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức nóm thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;
2 là: khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay.

nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đóng bịnh ắt thấy đỡ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG. ÂN-TỨ kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	: Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT	: ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie.
FAIFOO	: HOÀNG ĐẮC-VINH 183, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê-Quỳnh Commerçant.
PHANTHIẾT	: MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh. khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

gởi lại nói ông Hồ-Cát chậm trả tiền công, bị cu li vây đòi v.v. Lấy được thư ông Cát gởi lại biện bạch, đại ý nói số cu li của ông thì chỉ độ 600 đến 700, không đến số 2000. Ông lại thuật nguyên nhân câu chuyện đã xảy ra ở Lệ-sơn như sau:

Ngày 17-3-32, tôi đến Lệ-sơn để đo đất và phát tiền cho cai bị lý trưởng và điền chủ làng ấy giữ lại bắt phải trả tiền hoa lợi cho điền chủ. Song số tiền ấy không phải về phần tôi trả, chính hội Dragage trả. Ông Tuam Phùng và tôi hết sức bày giải sự lầm của làng song họ không chịu, họ buộc phải viết giấy hẹn 15 ngày và phải mời chủ hãng Dragage lên tỉnh cho. Điều buộc đó cũng không hại gì và muốn cho êm chuyện, nên tôi có viết giấy cho làng đặng về chỗ làm phát tiền cho cu li. Ông Biết chuyện nói: «viết giấy nhận thiếu số tiền mới ra khỏi trùng vây» có lẽ là chuyện này mà nói ra một ý khác chăng? còn như chuyện bị phu chận xe ở Hạ-nông và ẩu đả ở Tiên-chà là không đúng sự thiệt....

Vụ này đã đem đến quan trên chắc tưởng thế nào đã có nhà trách nhiệm xét xử. Bản báo lấy công tâm mà đăng lời biện bạch của ông Cát gọi là tiếng chuông từ nại.

QUẢNG NAM

Vụ thuế năm nay với cái hại cờ bạc

Vụ thuế năm ngoái ở hạt Tam-kỳ nhân dân lo chạy đã khuẩn; món nợ năm ngoái đến năm nay trả chưa xong, đi vay không đặc, phần thì mùa mất, các sản vật nhứt là lúa giá lại hạ, coi bộ lại càng khuẩn hơn. Thế mà dân làng Chiên-đàn và các nhà có ruộng tại làng ấy lại còn mang một mối khổ khác rất cay nghiệt.

Nguyên Nguyễn-Lượng làm lý-trưởng làng Chiên-đàn có mượn tiền trước các chủ điền, nói để trừ vào tiền thuế sắp đến (việc mượn trước tiền thuế này là một việc thường thấy ở nhiều làng, mà không khỏi lưu tệ. Vậy tưởng từ nay quan trên nên nghiêm cấm). Lý Lượng mượn như vậy cũng được một số tiền khá lớn; rủi vì y đánh bạc và đá gà đều thua hết, sợ không biết lấy gì bù thuế cho chủ điền, y bèn cáo bệnh xin quan sức phó lý và hương chức hiệp thâu vụ thuế năm nay. Như thế là các chủ điền phải chạy vạy cho ra số tiền khác để nộp thuế một lần nữa.

Cái hại cờ bạc và đá gà làm nguy cho dân gian như vậy còn ai là không thấy? Thế mà quan trên sao nỡ dung túng bọn «đánh bạc công khai», để chốn trường gà ngày nào cũng chật ních? Tiện đây xin nhắc lại vụ trường gà ở Tam-kỳ mà báo T. D. số 469 có nói đến. Trường gà này trước kia lập gần đồn giây thép; tuy người đứng tên xin lập trường gà là người ở Tam-kỳ, nhưng người ta nói rằng đứng chủ trương việc này và chia phần lợi lớn là thầy thông ..... Gần đây nghe nói quan trên hay được và để ý đến, nên hơn một tuần nay đã dời trường gà xuống gần chùa làng Tam-kỳ. Đã có hơi kiêng sợ, sao còn không bỏ hẳn việc hại dân? Trường gà vẫn còn thì tuy dời đi chỗ nào cũng không đổi được các điều tệ hại.

Mong rằng cái chứng lý Lượng làng Chiên-đàn vì trường gà mà tiêu tiền thuế sẽ giúp cho nhà trách nhiệm sớm trừ mối hại cho nhân dân hạt Tam-kỳ. Dân

Dối trên lừa dưới

Ở Huyện Quế-Sơn năm ngoái có phó tổng đoàn tổng Thuận an là Võ Thung, đi rảo khắp các làng, tự xưng là đi thâu thuế môn bài, bảo ai chịu tiền thì anh ta sẽ dấu thuế cho. Dân ngu tin theo lời, nào lò cau, lò thịt, lò rèn, lò bánh tráng v. v. đua nhau lo chạy kẻ ba đồng người hai đồng đưa cho anh ta bỏ túi. Được ít lâu chánh huyện đoàn là Ng. m. V. đi tuần phòng đến các làng, nghe vụ gian dối ấy, bèn lấy giấy mực đem về trình huyện, nhưng không thấy xét xử gì, vì tên phó tổng đoàn có chua ngọt với viên Lại mục thế nào nên việc ấy bị che lấp đi.

Người ta ai cũng nói quan Huyện hiền lành nên Lại mục lộng quyền, và có bệnh ghiền «cơm đen» nên hay sinh sự. Trong huyện có chánh huyện đoàn Ng. m. V. và nghị viên L. x. Q. là người tai mắt, dân gian có việc khuất lấp thường trình với quan trên; Lại mục cho là có trở ngăn cho việc mình (như chuyện trình vụ lấy tiền của phó tổng đoàn nói trên) nên nhân vụ bạc thại tổng Trung lộc trẻ mà dụng mưu vu cho hại người ấy xui giục (Lại mục sai đầy tớ và là tên Lia đến các làng bảo viết giấy khai cho Ng. m. V. và Lâm x. Q. xui giục để cuộm trẻ), nhưng các làng biết mưu của Lại mục, trừ một mình Lý trưởng Tân An ra, không ai nghe theo cả.

Xem hai việc trên (1) là yểm chuyện phó tổng đoàn thu tiền dân, 2 (là vu cho người xui giục trẻ bạc thai) đủ thấy quyền hành của một viên lại mục là thế nào. Hiện ở huyện Quế Sơn, đi đâu cũng nghe nhân dân than thở nhau rằng: «sợ ông lại»

Quan trên có hiểu thấu cho không?

Tri-chi

QUẢNG NGÃI

Lòi mặt chưa?

Hai năm nay vì phong trào lộn xộn nổi lên khắp trong tỉnh, mà phần nhiều lý trưởng các làng hay

(Xem qua trang 4, cột 1)

Thưa các ngài!

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước độc) nên dùng thuốc *Hải-ngọc-đường-bách-ứng* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, to bụng, phù nề, da bụng dày, bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v Thuốc này còn chữa được huyết tích, đờm tích, ăn mà tích, đại tiện táo kiết cùng đàn bà kinh nguyệt không điều nữa. — Xa gần đều khen thần hiệu.

Mỗi bao giá 0$15 — Mỗi ve giá 0$25

Bán tại:

Thanh-hóa:	M. Di-long, 71, Grand' rue
Vinh:	M. Vinh-hưng-Tường, 176, Rue Sarraut
Huế:	M. Vinh-Tường, 49, Rue Gia-long
Quảng-ngãi:	M. Quảng-hòa-Tế công-ty, à Cưa-tây et Phú-nhơn
Nha-trang:	M. Mộng-lương thư quán dược phòng
Phan rang:	M. Huỳnh-văn Trân, Dépôt pharmacie
Cana:	M. Léon Triêm, Fournisseur de chaux
Thakhek (Lào):	M. Trịnh-duy-Yên
Phonlion (Lào):	M. Đong-xuân-Ủy, cai de travaux à la mine Bartholonie

Mua buôn không phải chịu tiền cước:

Nhận hàng theo cách lãnh-hóa giao-ngân (Contre-remboursement).

Thư hoặc mandat gửi cho:

Ông NGUYỄN-HUY-CỪ
Tú-tài, làng Hoằng nghĩa, phủ Hoằng-hóa
(Annam) Thanh-hóa

Lời chia buồn

Chúng tôi được tin ông Cụ thân sinh quan phủ Bình-sơn (Quảng-ngãi) chúng tôi từ trần vào hạ tuần tháng ba tại nguyên quán Quế-sơn Quảng-nam.

Vậy kính lời chia buồn cùng ngài và qui quyến để tỏ lòng kính mến đối với quan phụ mẫu.

Châu ô: Vương-kỳ-Trân
Phạm-Hà

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Qui ngài có bệnh ho xin chớ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là: ho phong, ho đỏ, ho siếng, ho cảm, đàn bà ho máu, ho lâm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi khang tiếng. Xin qui ngài hãy nhớ mua cho được THUỐC HO (Bác-Bửu) đúng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu nội ngày thì hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại tòa và khắp cả Đông-Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiết nếu dùng thuốc ho này mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc này làm bớt chớ tuyệt không đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng, qui ngài dùng rồi mới rõ lời tôi là đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc này hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phontiou: Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Luangprabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhà commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle):	Hồ-tri-Phát maison Thuận-Lương
FAIFO:	Bazar Hồng-Lạc 188 Pont Japonais
TOURANE:	Nguyễn-hữu-Vinh commerçant
PHANRANG:	Huỳnh-văn-Trân 14 Maréchal Joffre
QUANGNGAI:	Madame Phạm-Hòa commerçante
NHATRANG:	Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán
QUANGTRI:	Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu
PHANTHIỆT:	Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long
PHANTHIỆT:	Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont
PHANTHIỆT:	Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đồng-khánh

Mua sỉ huê hồng 30% sở phí tôi chịu, do nơi

NGUYỄN-VĂN-PHỐ
Boîte Postale nº 63 -:- Saigon
(Còn cần thêm nhiều đại-lý) Giá 0$14

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy vậy, ảnh quán của hiệu HUONGKY vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không nề nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, tại chính bản hiệu chủ nhân tuần nanh dương ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là tôi ảnh hiệu HUONG-KY khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mà biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO
48 Rue Jules Ferry — HANOI

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — «Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bệnh giang-mai, chữa đã khỏi. Nay đã ít năm, lại bệnh lại phát ra chứng đau xương, đau ngực, ho suyễn, vàng da, khí huyết hư nhược, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thối tha quá. Người tàng bảo thế là bệnh phung, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tốn bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 3 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho Bà Thím tôi, 55 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Cháu Gái tôi 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư xấu và phù thũng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đỡ mau thuyên giảm lắm, nên cậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu mỗi chai 5 đồng. Vậy xin Ngài gửi ngay cho: Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh.»

2. — «Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 8 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai).. Mr Nguyễn-khảo-Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn»

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bổn-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Vậy, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nho cất lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tì vị rất mạnh, rất tốt, hơn sâm nhung cao quý nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, táo, lị, tê bại, đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngả nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tình di hại, ung, sản hậu-sản, kinh-nguyệt hư kém, xanh xám, bạch-đới, đẻ non, vân vân..., cũng mau khỏi lắm. Còn như bệnh phung (hủi) ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gửi ngay thư về bổn-đường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn. Vì ở nước Nam, duy bổn-đường mới có các môn thuốc gia truyền về phung, lao, cổ, lại hay tuyệt trần, 100 người đang, khỏi cả 100, nên đồng bào gửi thư về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng loại mà hết lòng cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi nỗi tiền mất tật còn với cả thầy lang vườn..., đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch, ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, *22 Médicaments* HANOI

Đâu là CÕI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả: C. Flammarion — Giang-Ha *dịch-thuật*

Số 19

THỜI KỲ THỨ NHỨT

Khoa học

Tưởng như lúc sơ nguyên Thái dương hệ là một vùng tinh khí minh mông, sau đặc lại mà làm ra mặt nhựt và các tinh tú khác.

Trái đất lúc sơ nguyên cũng là một bầu tinh khí, rồi trở thành một cái mặt trời rồi, lần lần nguội lần mà trở thành một khối đặc.

Các chất trong không khí và trong nước lại sắp đặt cho sự sống có thể xuất hiện, rồi mới khởi đầu có các ba đẳng sút vật.

Tôn giáo

Đức chúa trời dựng trời và muôn vật trong sáu ngày mà nghỉ ngày thứ bảy

Mặt trời mặt trăng và tinh tú đều dựng ra trong ngày thứ tư.

Chúa trời sinh ra thiên thần đầu tiên. Thiên thần chia rẽ nhau mà đánh lộn với nhau. Những hạng thiên thần bị thua thì làm ma quỉ. Đó là nguyên do cái loài quỉ.

THỜI KỲ THỨ HAI

Khoa học

Các di tích như các bộ xương v. v. tìm thấy trong đá, cũng như một bộ sử tỏ cho ta rằng đầu tiên sự sống phát biểu trong các sinh vật hết sức đơn giản. Ba kỷ nguyên lớn nhứt trong địa lý học là kỷ nguyên cá, kỷ nguyên côn trùng, và kỷ nguyên loài có vú.

Mỗi kỷ nguyên này lâu cũng đến hàng mấy triệu năm. Người ta tìm thấy loài cá, loài trùng và loài có vú ở mỗi thứ đất khác nhau. Đã nhiều lần biển đã lấn vào trong đất, và cũng nhiều lần đất trồi ra choáng lấy biển. Các sinh vật càng ngày càng thay đổi mà trở nên hoàn toàn.

Cứ theo cái bản đồ tông tộc thì các giống vật chỉ biến hóa lần lần đến cái cơ thể ngày nay nhưng cũng một tông tộc ấy.

Tôn giáo

Đến ngày thứ sáu thì Chúa trời dựng nên các loài vật để ở trên mặt đất. Đoạn Ngài phán: «Ta hãy dựng nên loài người đồng theo hình ta».

Chúa trời bèn lấy đất sét nên ra một cái hình người, rồi thổi vào cái hình ấy; thế là đã dựng nên ông A-đông là tổ tông loài người. Việc này làm tại trong một sở vườn.

Đoạn Chúa trời rút một cái xương sườn của A-đông mà hóa ra một người đàn bà đặt tên là E-và.

Chúa Trời cấm ông A-đông và bà E-và không cho ăn một thứ trái cấm ở trong vườn.

Ma quỉ hiện ra nói chuyện với người đàn bà, nói quả quyết rằng chính thứ trái cây cấm đó là ngon hơn các thứ trái ở trong vườn.

Người đàn bà thấy thứ trái kia đẹp dễ quá nên bị cám dỗ, hái một trái ăn rồi đem về cho người chồng cùng ăn.

Ăn trái cấm xong thì hai vợ chồng ông A-đông và E-và mới khởi sự thấy sự lõa lồ của thân thể mình.

THỜI KỲ THỨ BA

Khoa học

Về cuối độ tam kỷ nguyên thì các loài động vật và thực vật đã đồng các loài động vật thực vật ngày nay.

Lần lần một cách chậm rãi, quả địa cầu mới có tánh chất ngày nay và khởi sự có khí hậu, thời tuyết.

Những loài đầu tiên mà xứng với tên loài người tưởng như là một thứ người dã man hồi nguyên thỉ, sống trần truồng trong rừng, tranh đấu với thú dữ để sống. Thân thể loài người hơi đồng với thân thể của loài vượn lớn; nhưng loài người không phải là con cháu loài vượn. Loài người là con cháu của một loài khác càng ngày càng hoàn thiện. Loài ấy ngày nay đã mất hẳn. Trông bộ xương của loài người thì rõ loài người thuộc về loài có vú.

Một cái luật tiến hóa đã làm cho các loài động vật và loài người vẫn tiến lên đến bực hoàn thiện.

Tôn giáo

Một buổi chiều kia, trong khi gió mát chúa trời đi giạo trong vườn địa đàng. A-đông và E-và muốn tránh mình nhưng Chúa trời kêu gọi.

A-đông trả lời:

— Tôi có nghe tiếng Chúa kêu, nhưng tôi sợ vì ở lõa, nên tôi tìm chỗ dấu mình.

— Vì sao ngươi biết rằng ngươi ở lõa, tại ngươi ăn đến trái cấm chớ gì?

— Thưa Chúa, chính người đàn bà kia đã đem đến cho tôi ăn.

Chúa trời bèn xây lại nói với người đàn bà:

— Vì sao ngươi đã làm điều ấy?

Người đàn bà trả lời:

— Con rắn đã phỉnh dỗ tôi.

Chúa trời bèn phán với con rắn:

— Từ nay về sau mầy sẽ bò lết dưới đất, và mỗi ngày chỉ ăn lấy đất;

Đoạn ngài phán với người đàn bà.

— Từ nay về sau ngươi sẽ chịu sự đau đớn trong khi sinh đẻ

Chúa bèn lấy da thú vật làm áo quần trao cho A-đông và E-và che thân, rồi đuổi cả hai ra khỏi vườn địa đàng. Chúa trời lại đặt thiên thần cầm gươm lửa đứng giữ cửa địa đàng.

THỜI KỲ THỨ TƯ

Khoa học

Do sự phát triển của các bản năng về tinh thần và vật chất, mà loài người trở nên ít dã man. Sau thời kỳ dùng đá làm khí cụ, lại kế tới thời kỳ dùng đồng sắt. Rồi lần lần loài người phát minh ra áo quần để mặc, nhà cửa để ở, khí cụ để dùng làm việc, và các máy móc về khoa học, công nghệ, các thuật của sự văn minh. Loài người trở nên khôn ngoan và biết suy nghĩ. Rồi đó mới xuất hiện ra những hạng vĩ nhân như Homère, Socrate, Platon Archimède, Giê-du, Newton

Nhưng hiện nay loài người vẫn còn ở trong thời đại ấu-trĩ. Loài người sẽ do con đường bước tới kia, mà tiến mãi, nhứt là từ nay về sau, đồng thời với sự phát triển của khoa học.

Khoa học tiến lên từ bực. Vẫn còn có sự để tìm học nữa!

Tôn-giáo

Đặng cứu vớt loài người ra khỏi tội tổ tông Chúa trời bèn đầu thai trong lòng một người trinh nữ bởi phép Đức Chúa thánh thần, mà không cần người chồng là Joseph can thiệp đến.

Cái tin đầu thai ấy báo cho Đức Chúa Bà ngày 15 mars, thì đến ngày 25 Décembre Chúa Cứu thế ra đời.

Các đấng tiên tri có nói rằng: Chúa Cứu thế sẽ là cái giòng vua David. Vì vậy mà truyện thánh chép rằng cha của Chúa Cứu thế là thánh Joseph, và nội tổ là Jacob đều là giòng giỏi nhà vua David.

Công việc của Chúa Cứu-thế, các phép lạ của Ngài làm, và việc ngài chết 3 ngày mà sống lại, đã chứng rằng ngài là Chúa thật, và nhờ Ngài mà nhân loại được cứu vớt.

Chúa Cứu-thế đã đem chân-lý đến cho nhân-loại, và đã được 18 thế kỷ nay nhân loại không cần tìm kiếm đâu gì khác nữa.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

thừa cơ bóc lột dân nghèo một cách quá đáng, nhứt là về vụ thuế. Không nói các tỉnh khác, riêng một tỉnh Quảng ngãi hai năm nay (1931 – 32) thuế đinh thuế điền gì đều gia bách phần chi bát (8%); đã là một gánh nặng cho dân rồi mà lý trưởng làng Chánh lộ là một làng ở ngay giữa tỉnh, dân được trực tiếp kêu với quan tỉnh, thế mà còn vơ vét được! Năm nay đã gần đến ngày nộp thuế mà số thâu chưa được một phần, vì lý trưởng phụ thâu nặng quá, nên ít người đóng nổi: trong biên lai chỉ ghi có 3$00, mà ngoài thì thâu đến 5, 6$ (nhất biên lai ghi 10$ thì thâu đến gần 20$ vân vân)

Lý trưởng làm càn, hiếp đáp như thế, nhưng ít ai giám nói gì, là vì bọ thế lực trong làng. Vả lại, đương lúc chộn rộn này, nếu nó ... è đều gì thì đã sợ chúng vu oan giá họa cho, nên tha hồ cho chúng làm gì thì làm...

Giữa mùa thâu thuế năm nay, có người kêu ca thế nào quan trên nghe rõ, nên ngày 14 Mai quan tỉnh và quan phủ Tư nghĩa có phái người ra tận đình trung Chánh lộ lấy được quyền sổ tay của lý trưởng và bắt luôn cả y vào phủ (quyền sổ này là quyền sổ tay của lý trưởng để ghi chép số bạc thâu của dân, ví dụ như trong biên lai ghi 4$, mà lý trưởng thâu đến 8$, rồi ghi y số ấy vô quyền sổ tay kia để sang năm để nhớ mà thâu theo đó, chớ không cứ gì theo biên lai cả).

Việc này không biết rồi đây quan trên sẽ xử thế nào cho đáng tội lý trưởng bóc lột ấy. Dân Chánh lộ

L. T. S. — *Chuyện phụ thâu này có phải chỉ lý trưởng Chánh lộ mà thôi đâu, các làng khác đều mang cái lụy ấy, quan trên nên lưu ý cho.*

Lính đánh chết người

Trưa hôm 10-5 trước đồn Minh-long có hai tên mọi khiêng mò người chết về đồn. Hỏi thăm người ta mới biết nguyên do như sau này:

Nguyên tên chết này là Trần Mẹo (con ông gì ở dưới tỉnh) bị án 5 năm tù, mới đưa lên đồn hơn nửa tháng nay, vẫn mạnh giỏi như thường. Sớm hôm nay cùng anh em lên núi cắt tranh như mọi hôm trước, lại rủi bị rơi mất cái liềm; sợ rầy la y bèn ra tay bứt. Anh em thì người nào cũng đã đầy gánh cả, bác bếp Quyền hối đi về, nhưng thấy tên Mẹo chưa có tranh anh em xúm nhau cắt giùm mỗi người ít nhắm để cho đầy gánh. Khi ấy bác bếp phần đã đói bụng, phần bị nắng mệt, vung hết cả tranh đã cắt rồi miệng chưởi om sòm: «tao đã bảo về mà sao bay không nghe lại cắt cho nó? để nó cho tao, nó làm sao cho có đủ gánh, tranh về». Bác nói thế rồi hối về; tên này chỉ có một bó nhỏ cũng phải quảy đi. Bây giờ bác bếp nổi lôi đình, đá tên ấy một đá nhào đầu lăng mọt dồi, may có hòn đá ngừng lại, nhưng giấy không nổi, bác Bếp nói: «mầy nằm vạ tao phải không»? rồi lấy đòn xóc mà phang vào cổ, tên ấy bất tỉnh. Bác sức mọi khiêng về nửa đường thì chết.

Đến chiều tuần nhơn tên Mẹo ấy nghe tin lên xin quan đồn nhận xác về chôn. Người thuật chuyện đến đó là hết. Không biết tuần nhơn đem về chôn nay là có xin quan khám xét gì không.

Thế là nhẽ nước kêu án có năm năm mà người kia bị án tử, oan nhỉ!

Người qua đường.

BÌNH ĐỊNH

Thâu thuế hai lần!!

Ngày mồng 2 tháng 4 ta (7-5-32) ký giả đi Quinhơn có chút việc được nghe câu chuyện như sau này:

Đầu tháng hai ta, quan phủ Tuy phước sức cho các xã khai trương thâu thuế: lệnh truyền xuống, ai nấy đều tuân. Lý-trưởng làng Kỳ-sơn cũng vậy, truyền báo cả làng, dân sự lần lượt đến nạp; qua ngày 21 tháng hai, ông H. Ch., H. T. Ng. T. đến nạp thuế điền, Lý-trưởng thừa thâu và đưa biên lai đóng triện hẳn hoi. Chẳng biết vì cớ gì mà qua đầu tháng ba quan Phủ ra làng lột dồng triện giao cho phó lý quyền lý trưởng thâu thuế. Tên xã quyền này sức cả mấy người đã nạp phải nạp lần nữa, nếu bỏ thuế thì sẽ ..... Nghe nói sự «bỏ thuế» và lời hương lý dọa nạt, ai nấy đều kinh hồn, thôi thì lo bán vợ đợ con mà nạp lần nữa, đặng khỏi phải gông tròng, tù tội. Duy có ba người nói trên không chịu, làm đơn trình quan, dầu tiên quan không chấp và la quở, sau kêu nài mãi quan mới nắm bút phê và sức như vầy:

«Tên Lý Giáo nghèo và đau, thâu thuế không kham, bọn Huỳnh-Chương không biết hay sao, huống đương lúc này tài chánh khuẩn bách, mà tháng hai làm gì có bạc nạp thuế; thiệt hay là giả, để sẽ xét, nay sức cho bọn Huỳnh-Chương phải đem bạc thuế mà nạp cho xã quyền v. v.»

里救貧病，故役不果，黃章等夫豈不知，况當今財政窘迫，乃能於貳月期出銀以納里長其是假，據後究應負罪，黃章等各諭分役銀由新催里長登納云云。

3 tên ấy chạy bạc không ra nên qua mồng 2 tháng tư ta xuống kêu tại tòa.

Chưa biết quan trên xét xử thế nào. Nghe qua câu chuyện, ký giả lấy làm lạ lạ nhất là lời quan phê. 1· Quan biết Lý-Giáo nghèo và đau, thâu thuế không kham, sao quan sức thâu thuế đầu tháng hai trong khi tên ấy còn giữ triện làng, đến đầu tháng ba mới lột triện mà giao cho người khác?

2· Quan sứ mới quở tại nha bữa trước rằng: dân sao không biết để dự bạc mà nạp thuế, cứ kêu triền thuế hoài; nay 3 tên dân ấy biết để dành bạc đến kỳ thuế nộp sớm được, sao quan phủ lại quở: «Làm gì có bạc nộp sớm»? không phải trái với lời quan sức sao? Chi thì chi chớ nộp thuế 2 lần thì oan cho mấy tên dân ấy lắm, quan trên xét cho chớ!

H. D.

Phương-pháp kinh-dinh của ông Vua ô-tô

(Tiếp theo trang nhì)

suyễn thiếu sót bộ phận máy móc gì không. Khám xong, thì ngay chỗ đó đã có một cái máy lắp thùng xe vào, chỉ trong nháy mắt. Xe cứ từ từ đi, tới chỗ chứa dầu hôi và dầu xăng, đã có một cái máy bơm dầu vào xe. Một người tài xế nhảy phóc lên xe, vặn máy phóng ra, thế là cái xe đã xong rồi, đã dùng được rồi.

Cứ như thế, cái này ra, rồi cái khác tiếp ra, nối nhau không dứt, tính ra trong 40 giây đồng hồ lại có một cái xe sẵn sàng trong sở chạy ra.....

Vì mỗi người thợ suốt đời chỉ chuyên một việc như thế, cho nên người nào cũng quen tay, làm thạo lắm và mau lắm.

Vả lại, những đồ dùng như vải, gương, gỗ, sơn, v. v. cho đến khí cụ của thợ thuyền, đều có máy lần lần đem tới đúng giờ trước mặt người thợ. Thợ chỉ ngồi một chỗ mà đồ gì cũng có sẵn sàng, không mất công tìm kiếm, không trù trừ gì cả.

3·) **Ông Pho khéo lợi dụng những đồ bỏ.** — Trong xưởng máy của ông Pho, có một phòng thí nghiệm hóa học để tìm cách lợi dụng những đồ mà các nơi khác thường vứt bỏ, lợi dụng đến nỗi như cái khói than đá đốt ở trong xưởng cũng không chừa. Vì trong khói ấy có nhiều chất tốt, ông Pho không để cho nó bay mất đi, ông dùng cách giữ những chất ấy lại để dùng. Như cái hơi oxyde de carbone ở trong than ra thì dùng để thổi lò, khí than đá thì dùng để thắp đèn, sulfate d'ammonium dùng làm phân tốt lắm. Cứ mỗi ngày, nội trong số mấy nghìn tấn than đá đốt trong xưởng, mà kéo lại được 25 tấn sulfate d'ammonium, 80 tấn benzol, 24.000m3 khí than đá.

Những chất dị khoáng (scories) ở trong các lò nấu sắt chảy ra, đem máy xay cho nhỏ, làm một thứ xi-măng bán chạy lắm. Ước mỗi ngày được 1.000 thùng xi-măng ấy.

Ngoài ra, những mảnh gỗ vụn ở xưởng thợ mộc của ông, cũng có phải là bỏ đâu: sở ông đã tìm được cách dùng nó làm giấy.

Cứ xem như thế, thì những đồ ngoại sản (sous produits) bán cũng đủ lời to!

4·) **Cách tổ chức của ông Pho rất khéo léo.** — Cái xưởng máy của ông Pho, choán hơn 100 hectares đất, giải đặng đặc những 1600 thước tây, thợ thuyền có chừng 7 vạn người, mỗi năm sản xuất có vài triệu cái xe, những nguyên liệu dùng trong xưởng, kể hàng mấy triệu tấn, công việc to tát như thế, cảnh tượng rộn rịp như thế, mà không hề lộn xộn rối rít mất trật tự. Ấy là nhờ đâu?

Chính là nhờ cách tổ chức khôn khéo. Người tuy nhiều, nhưng mỗi người có một công việc riêng, nhất định, chuyên môn. Cách xếp đặt của ông khiến cho trong máy, vạn người làm việc không cần ai xem sóc chỉ bảo mà phải ra sức làm, chớ không trù trừ trễ nải được.

Ông Pho thì ông chả cần có một một cái bàn giấy trang hoàng làm gì: ông là chủ, phận sự ông là đi xem xét công việc trong sở; cho nên cả ngày ông dạo khắp chỗ này chỗ kia, khi thì ở xưởng thợ, khi thì ở phòng thí nghiệm.

Trên này là 4 cái đặc điểm trong phương pháp kinh dinh của ông Pho, mà cũng là bốn cái nguyên do lớn làm công nghiệp ông Pho phát đạt.

Xét kỹ, thì bốn điều ấy, không phải là hoàn thiện hẳn. Như đứng về mặt xã hội mà nói, thì cái cách bắt thợ mỗi người làm chuyên môn một việc là có hại, vì nó giết mất trí sáng kiến của thợ thuyền, mà người thợ thành ra như một cái máy, và cái cách làm việc theo «giây chuyền» (travail à la chaîne) rất có hại cho sức khỏe của người thợ nữa.... Đứng về mặt kinh-tế mà nói, thì chế tạo nhiều quá sau thành sinh sản quá độ (surproduction), gây ra khủng hoảng.

Nhưng đó là cái đường đi của chế độ cơ khí. của chủ nghĩa tư bản, mà tuy thế mặc lòng, cái phương pháp kinh dinh của ông Pho vẫn có chỗ đáng làm gương cho ba con thực nghiệp Việt-nam ta.

Thanh-Khê

Thuốc chữa bệnh xán

Người nước ta hay ăn thịt tái nên hay mắc phải bệnh xán. Người có bệnh, nếu không uống thuốc, cứ để con xán trong mình lâu năm thì rất nguy hiểm, bởi vì nó cắn chết người.

Một ngày nó ra kể đến mấy lần, như cái xơ mít, mà lúc nó ra đến chỗ hậu môn thì thấy nôn nôn thật rất khó chịu.

Thuốc bán một liều (hai chai, mỗi chai sáu hào.

Các hiệu Đại-lý bán thuốc cai nha phiến của tôi đều có bán thuốc xán cả.

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

39 Phố Tả-trường -:- NAMDINH

VIỆC THẾ-GIỚI

(Tiếp theo trang nhì)

..VÀ ĐỐI VỚI VIỆC HAI THƯỢNG VỎ QUAN NHẬT SANG VARSOVIE

Mạc-tư-khoa, 19 mai (Rad dép.) — Báo Nga rất chú ý về việc hai thương vỏ quan Nhật Imura và Goriki sang Varsovie (Ba-lan). Theo những tin tức ở đây thì hai thượng vỏ-quan ấy chẳng những đi xem khí-giới chiến-tranh mà còn đi xem các quân đội của nước Ba-lan nữa...

TÌNH HÌNH ẤN ĐỘ CÀNG THÊM NGHIÊM TRỌNG

Bombay, 16 mai — Cuộc xung đột giữa hai giáo Ấn-độ và Hồi-hồi, trong ba ngày nay, càng kịch liệt riết.

Khi gần tối, hai bên bắn nhau rất dữ dội. Trong nhiều phường, đã phải thiết quân luật. Nhiều nóc nhà trong phường Ấn độ bị đốt cháy. Cảnh binh ít quá, nên không thể bắt được những kẻ đi cướp và đốt nhà.

Tình hình nghiêm trọng đến nơi, vừa tới tảng sáng chính phủ đã phái mấy chiếc xe trận đến, và một đội quân đã được lệnh từ chiều hôm qua phải dự bị từ sáng để chực đối phó.

Bombay, 16 mai — Sáng hôm nay hai bên Ấn độ và Hồi hồi lại xung đột nữa: chết thêm 6 người, bị thương thêm 170 người. Tình hình nghiêm trọng hơn nữa: ở Bombay các công việc làm ăn bị đình đốn cả. Chính phủ phải dùng đến binh lính mà đối phó, bởi vì cảnh binh ít quá, không làm gì nổi.

Bombay, 16 mai (Rad. dép.) — Cả hôm qua và hôm nay, tính ra trong các cuộc xung đột giữa Ấn độ và Hồi hồi giáo, có 24 người chết và 400 người bị thương (50 người bị thương rất nặng).

Bombay, 17 mai (Imp). — Trong các cuộc xung đột ở Bombay, có 72 người chết, 800 người bị thương.

30 xưởng dệt phải đóng cửa. 400.000 người thợ không việc làm.

Bombay, 19 mai — Hôm nay, vừa mới tảng sáng đã có nhiều cuộc xung đột ở phía bắc thành phố. Thợ dệt Ấn-độ đánh một toán bộ hành Hồi-hồi, giết chết một người. Hai bên đánh nhau. Cảnh binh can thiệp bằng súng: 5 người chết, 30 người bị thương, 50 người thợ bị bắt. 40 xưởng dệt phải đóng cửa.

Có tin ở Pouna nói rằng mỗi ngày có hàng 100 người ở Bombay trốn đến trú.

Những cuộc biến động xảy ra nhằm lúc Hội nghị quốc-gia bắt đầu phản đối độc quyền thuế muối, nên công việc của ông Cam-địa không khỏi có điều trở ngại. Theo ý kiến một vài nhà chính trị thì những cuộc xung đột đó do chánh phủ tạo ra, đặng dựa theo dư luận của phái Hồi hồi mà thiệt hành hiến pháp.

Tính cả thảy, có trên 100 người chết, 1200 người bị thương.

SAU VỤ ÁM SÁT TỔNG THỐNG DOUMER

Paris, 18 Mai. — Theo tin của ngoại giao bộ trao cho quan thẩm vấn, thì từ 1928 đến 1931, Gorguloff đi tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản ở Caucase và Dagestan, khi lấy tên Tzoubanski, khi lấy tên Donbovik, khi lấy tên Vnarloff. Bạch-Nga xem anh va như một đảng viên cộng sản. Năm 1924, anh va có tố cáo một hội phản cọng, 17 người bị bắt và bị giết.

Paris, 18 Mai. — Gorguloff khai với quan thẩm vấn rằng anh va ám sát Tổng thống Doumer là vì nước Pháp không chịu chiến đấu với chủ nghĩa cọng sản; và nói rằng tự ý anh va hành động, chớ không có ai xui giục cả.

Paris, 19 Mai. — Ông Fougery, thẩm vấn về vụ Gorguloff có nghe chuyện ông Yarovteff, nguyên chủ tờ báo Bạch Nga «Le Tocsin» Ông này tuyên bố rằng trước kia ông không nhận Gorguloff vào trong đảng, bởi vì ông thấy anh va có tư tưởng cọng sản.

MICHALOFF, HỘI TRƯỞNG QUỐC HỘI MACÉDOINE BỊ ÁM SÁT

Sofia, 17 Mai. — Có mấy người lạ mặt ám sát ông Michaloff, hội trưởng quốc hội Macédoine.

TỔNG THỐNG NƯỚC BA LAN, PILSUDKI CŨNG BỊ DỌA GIẾT

Varsovie, 15 Mai. — Hôm qua, trước lúc 12 giờ khuya, trong lúc quan Tổng-thống Pilsudki nói chuyện bằng vô tuyến điện có người nói xen vào, chưởi bới và dọa nạt ngài.

Quan Thủ tướng được tin ấy, liền ra lệnh mở cuộc điều tra.

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Bd Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như [illegible] xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v.... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm lên mặt đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v.... Khăn đội đầu rất và thêu nhiều [illegible] nhiều màu thiệt đẹp.

Tổng đại lý sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp «biscuits «Kim-Thời» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits méli-mélo chơi's của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ai ... xin viết thơ về thương nghị.

TÂN - LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương -:- CHOLON

NHÂN-TẠO-HUYẾT

Lương-y YECMOUNINE là một nhà thanh-niên y-học, đã từng tùng-học tại các trường đại-học Trung-Hoa, chuyên khoa nghiên-cứu về khí huyết của loài người; ông thường phân-chất các loài thảo-mộc, rừng lấy huyết của trăm loài động-vật mà theo khoa-học mà tinh chế ra. Sau khi chế luyện mang ra thí-nghiệm, thất-bại có trên ba trăm lần, nhưng ông vẫn kiên-tâm nhẫn-chí, không hề thất-vọng chút nào, nên chẳng bao lâu ba chữ NHÂN-TẠO-HUYẾT đã mang một cái danh-hiệu vẻ vang ra đời, làm chấn-động cả y-giới bên cõi Á-đông ta. Các nhà danh-y nhận là một việc thành công rất xứng đáng, nay kết-quả đã được thập phần hoàn-mỹ, mới giám đem cống-hiến ra đời. Vậy xin kể qua cái công-dụng của NHÂN-TẠO-HUYẾT như sau này:

1) TRỊ CHỨNG HUYẾT SÚT — Chơi bời quá độ, rượu chè thức đêm, lo lắng thái quá, đau một mạnh nào, thân thể ốm yếu, tức là phần huyết đã suy tổn rồi phải dùng ngay 3, 4 chai Nhân-Tạo-Huyết để bồi bổ khí huyết và đề phòng các chứng hiểm nghèo xảy ra như chứng: kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, rụng tóc, phù thũng, nặng nằm mỏng mệt, và đàn bà kinh nguyệt bất điều, băng-huyết, dưng-huyết, khí hư, bạch giám vân vân... bởi khí huyết chẳng đủ mà ngăn ngừa cho các bộ phận trong thân thể, nên các chứng kia đã phát-sanh là vì thế.

2) NHÂN-TẠO-HUYẾT — có tính chất độc-biệt là có thể sát trừ được các loài trùng-độc ở trong máu, trong tủy, trong các khớp xương, cho nên những người trước mắc bệnh lậu và giang-mai, sau khỏi thường sinh ra chứng huyết suy, là bởi tại bệnh chưa thực khỏi, nên trùng lậu và giang-mai còn có thể ẩn nấp ở các chỗ hiểm yếu trong châu thân, lấy huyết làm món nhật dụng, nên huyết sinh ra được bao nhiêu thì đã bị loài trùng độc kia hút sạch. Muốn tiêu trừ phải kíp dùng ngay nữa là NHÂN-TẠO-HUYẾT giá bán chiếu khách là 1p.50, thì khỏi lo hậu họa.

3) Đàn bà kinh nguyệt bất điều khi trồi khi sụt, tháng có tháng không, da mặt xanh xám, hẳng viết thư về bản phòng, lấy thuốc ĐIỀU-KINH rồi mà dùng độ 1, hoặc 2 chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, mỗi chai giá 1p.50 thì sẽ được dồi dào thêm thật kinh nguyệt điều hòa mau có thai nghén.

4) Đàn bà trước khi sinh nở đã vô bệnh cũng nên dùng, không những có lợi cho mình mà đứa trẻ ở trong bào thai cũng nhờ NHÂN-TẠO-HUYẾT của mẹ dùng mà có ảnh hưởng đến sức khỏe của nó nữa.

5) Trẻ con tiên thiên bất túc vì bẩm thụ khí huyết của cha mẹ, nên thường sinh bệnh mặt vàng, bụng to, hay khóc, da thịt nóng nảy, xanh xao gầy còm, và hay cam sài giả tỏ dùng độ một chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, thì tự khắc kiến-hiệu.

6) Các cụ già đau lưng mỏi gối, ho suyễn lâu ngày không khỏi, đều là vì khí huyết suy giảm, các cụ dùng được luôn NHÂN-TẠO-HUYẾT thì sẽ tránh khỏi các chứng đó.

7) Các người làm việc ở những nơi sơn lam chướng khí, nếu thường ngày dùng NHÂN-TẠO-HUYẾT thì ít mắc chứng sốt rét, ngã nước, tích huyết, sinh bàng, cùng chứng phong thấp.

8) Chất thuốc này ngọt và thơm, ai cũng dùng được.

Thuốc này đã phân-chất tại phòng Thí-nghiệm Đông-dương Hanoi.

NGŨ-TINH ĐẠI-DƯỢC-PHONG

114 Rue du Coton Hanoi -:- *Kính cáo*

Các tỉnh trong TRUNG-NAM-KỲ, AI-LAO, mua thuốc xin nhớ hỏi Tổng-Đại-Lý: hiệu SINH HUY, 44, *Ml. Foch VINH*

TIN MỚI?

Trung-Bắc lưỡng-kỳ

Thưa các Ngài,

Được lòng quá yêu của các ngài đã chấn hưng cho công nghệ của bản hiệu được thịnh đạt, vậy lòng nhớ ơn của bản hiệu đối với các ngài không phải là không to vậy. Song không biết lấy chi mà tạ ơn.

Vậy bản hiệu xin lấy chữ «*Trung-tín*» mà tạ ơn các ngài nghĩa là lúc nào các ngài chiếu cố đến bản hiệu cũng được vui lòng. Nay bản hiệu lại mới mở thêm một chi điếm đặt tên là AN-PHƯỢNG ở *Avenue du Musée à Tourane Marché*. Hiệu AN THÀNH và AN-PHƯỢNG lúc nào cũng có nhiều đồ lạ, kiểu mới, đồ Uskide, giầy giầy may (Fermeture Eclaire).

AN - THÀNH

TONKIN — 37 *Phố Hàng Đào* — HANOI

Có Catalogue biếu các ngài ở xa và các ngài mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả. An - Thành

TAM XÀ HỔ CỐT CAO

Tam Xà Hổ Cốt *chuyên trị các chứng* **Phong thấp, tê, bại.**

Gần đây khắp cả Trung, Nam, Bắc ai đã dùng qua **Cao Tam Xà** *đều công nhận là một món thuốc quý ở trên đời, không thứ nào bì kịp. Bản hiệu hàng ngày vẫn tiếp được thư các tỉnh gởi về mua thuốc, cùng thư khen tặng luôn luôn. Vậy ai mắc các chứng như sau này, xin kíp dùng* **Cao Tam Xà** *kẻo đã lâu khó trị:*

Sách thuốc nói rằng: «**Phong vị bách bệnh chi môi thấp nại lục giâm chi nguyên, phong do ngoại nhập, thấp tòng nội sinh**».

Đã bị cảm nhiễm lâu ngày thành bệnh. Phàm như tê chỗ mỏi nhức, gân cốt buốt đau, sưng tay phù chân, đau lưng mỏi vai, một mắt nặng nề, chân tay co rút, đi lại khó khăn, cử động ngượng ngịu, thịt tê gia buồn, dầm bóp chẳng đau, xếch mặt, méo mồm, nhói nói ngọng nghịu, cùng là tả tê hữu bại, bán thân bất toại.

Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bại điều, khí huyết hư nhược, và ngoại cảm phong hàn, trong chứa đàm thấp sâu nhiễm vào mình, chạy khắp ống xương mà sinh ra. Nếu điều trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật. Bệnh nhẹ dùng độ một hay hai lọ **Cao Tam Xà** *giá mỗi lọ 1$50 thì khỏi, nặng dùng 3, 4 lọ là khỏi.* Giá chiếu khách nửa tá bán **7$50.**

Bán tại hiệu

Sinh-Huy

44 Maréchal-Foch — Vinh

Bắt đầu từ tháng này (Avril) tại bản hiệu có thợ chuyên môn chế tạo mũ bằng trắng, đủ các hạng, các kiểu. Các nhà mua buôn nên viết thư về thương lượng, bản hiệu sẽ chăm chước, giá cả rẻ, và gởi được nhanh chóng.

S. H.

BẮC-NINH

Bệnh quỷ đá có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi mà trong người nhọc mệt thường [illegible] uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cắn cái nhói một cái, xem đã nó mất [illegible] vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu đỗ cho lên BÀ thì người ấy mắc bệnh đau GIÀ-CON (Métrite) khí hư, huyết bạch, băng huyết v. v. thì sinh đẻ rất hiếm, nếu để con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, [illegible] như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay [illegible] đầu mình, đầu các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đẻ ra bại ra bọc, đẻ con thì có cái nọc, [illegible] là đẻ quấy ngờ, vì cái nọc này nó chuyền-nhiễm sang tự tới thai, nếu mắc bệnh không tìm được [illegible] thuốc thần hiệu này thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến cháu chắt, v. v. vì thế nhiều người thử không có bệnh, mà xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỞ LOÉT (Chancre-mou), bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này dù nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lên BÀ có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p60. TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 2p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) à HANOI [illegible] PHAN-THIẾT, PHÚ HÀ 87 Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, [illegible] Cống-sơ, à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu (Cochinchine) Hồ-VĂN-CHIÊU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tựu [illegible] nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước các bản hiệu gởi nhận hóa giao ngân rẻ không các như ai nào muốn làm đại-lý xin viết thư về bản-hiệu.

CAO - BỔ - PHỔI

Chuyên trị hết các chứng ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lao, đau phổi, ráo phổi, mất tiếng, ngứa cổ; mỗi lọ ..... 0$30

VIÊN - ĐẠI - BỔ - TINH - THẦN

Chuyên trị thận hư, tinh thần mỏi mệt, chất óc suy kém, tinh ít, tinh loãng, không vững, không mạnh; mỗi lọ........ 1$00

SÁCH THUỐC VIỆT - NAM

Nói rõ căn nguyên các bệnh, phép xem mạch, cách trị bệnh. Tính các vị thuốc có vẽ, và có chua chữ hán. Một pho 9 quyển, trả tiền trước ngay một lúc, tính 3$30 cả cước.

Đã ra đến quyển thứ năm.

Thơ và mandat gởi cho: M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

TONKIN — 123, Phố Khách — NAM-ĐỊNH

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG